

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DI LINH  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **20/2023/HS-ST**  
Ngày: 13-02-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đoàn Văn Chiến.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Dũng - Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Tân Thượng;

Ông Bùi Ngọc Hà - Cán bộ hưu trí.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thúy Dàng - Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông Lương Văn Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 133/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2023/HSST-QĐ ngày 12 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

K' Nhã C, sinh ngày 25 tháng 6 năm 2002, tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn E, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Cơ Ho; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông K' N, sinh năm: 1963 và bà Ka H, sinh năm 1973; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện đang tại ngoại tại xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:* Anh Trương Bảo K, sinh ngày 22/01/2005 (chết).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

Ông Trương Văn L, sinh năm: 1973; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, là cha của bị hại K, có mặt tại phiên tòa.

Bà Tây Thị L, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, là mẹ của bị hại K, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Tẩy Thị L, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, có mặt tại phiên tòa.
2. Ông K' N, sinh năm: 1963; địa chỉ: Thôn E, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 03/6/2022, K' Nhã C sau khi sử dụng rượu bia tại quán nhậu Ninh Bình ở tổ dân phố C, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng đã điều khiển xe mô tô biển số 49F1-058.11 lưu thông trên Quốc lộ 28 theo hướng thị trấn D đi xã T. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, K' Nhã C điều khiển xe mô tô nói trên đi đến đoạn đường cong về bên phải thuộc Km 99+350 Quốc lộ 28 thuộc thôn H, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng với tốc độ khoảng 80 đến 90 km/giờ. Lúc này có xe mô tô biển số 49G1-013.74 do Trương Bảo K, sinh năm 2005, nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng điều khiển lưu thông theo hướng ngược chiều. K' Nhã C đã điều khiển xe mô tô biển số 49F1-058.11 lưu thông không đúng làn đường quy định, đi lấn qua phần đường trái dành cho xe đi ngược chiều và đã xảy ra va chạm với xe mô tô do Trương Bảo K điều khiển gây tai nạn giao thông, hậu quả làm Trương Bảo K tử vong. Tại bản kết luận giám định pháp y số 114/KLPY-PC09 ngày 05/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận nguyên nhân chết của Trương Bảo K: “*Chấn thương sọ não trong vụ tai nạn giao thông*”.

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra xác định: Tại thời điểm điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, K' Nhã C có nồng độ cồn là 0.494 mg/lít khí thở.

Qua làm việc xác định, K' Nhã C chưa có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định. Xe mô tô biển số 49F1-058.11 là do K' Nhã C mua lại của anh Chằng Lẫy T, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn N, xã K huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng nhưng chưa làm thủ tục sang tên.

Quá trình làm việc với gia đình Trương Bảo K xác định K chưa có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định. Xe mô tô biển số 49G1-013.74 là xe của bà Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm: 1969; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng làm chủ sở hữu. Bà V đã cho tặng bà Tẩy Thị L, sinh năm: 1976; nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện D (mẹ của K) nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày

03/6/2022, xe mô tô nói trên để ở nhà, Trương Bảo K đã tự ý lấy đi để sử dụng và xảy ra tai nạn.

Ngày 08/8/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D đã ra Quyết định trưng cầu giám định dung tích xi lanh của xe mô tô biển số 49G1-013.74 và xe mô tô biển số 49F1-058.11. Tại bản biên bản giám định kỹ thuật số 04/05/KLGD-ĐK ngày 12/8/2022 của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Lâm Đồng kết luận: Tại thời điểm kiểm tra xe mô tô 49G1-013.74 có dung tích xi lanh 132,5 cm<sup>3</sup>. Tại thời điểm kiểm tra xe mô tô 49F1-058.11 có dung tích xi lanh 134,36 cm<sup>3</sup>.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển số 49F1-058.11 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 49F1-058.11; 01 xe mô tô biển số 49G1-013.74 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 49G1-013.74.

Công an huyện Di Linh đã thu giữ 01 File lưu trữ hình ảnh video vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 03/6/2022 tại Km 99+350 Quốc lộ 28 do người dân cung cấp với nội dung sự việc như đã nêu trên, đã đưa vào hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn giao thông xảy ra, K' Nhã C và gia đình đã đến hỗ trợ số tiền 100.000.000 đồng để lo chi phí mai táng cho Trương Bảo K. Đại diện gia đình Trương Bảo K yêu cầu được bồi thường thêm số tiền 100.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo K' Nhã C đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 28/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo K' Nhã C về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1; điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi mà mình đã thực hiện như nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, bị cáo khai điều khiển xe mô tô biển số 49F1-058.11 với tốc độ khoảng hơn 80 đến 90km/h, khi đến đoạn đường cong thì do điều khiển xe với tốc độ cao nên đã lấn sang làn đường bên trái dành cho đi ngược chiều nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô do Trương Bảo K điều khiển dẫn đến K tử vong. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án thống nhất và không thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại ông L, bà L yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí cứu chữa tại Trung tâm y tế huyện Di Linh số tiền 2.000.000

đồng, tiền thuê xe cấp cứu từ Trung tâm y tế huyện Di Linh đến Bệnh viện 2 Lâm Đồng tại thành phố Bảo Lộc số tiền 2.000.000 đồng, tiền thuê xe cấp cứu từ thành phố Bảo Lộc đến Thành phố Hồ Chí Minh và chiều ngược lại số tiền 4.700.000 đồng; chi phí mai táng gồm: Tiền mua quan tài, đồ niệm, cúng số tiền 28.000.000 đồng; chi phí cho việc chôn cất, các vật dụng cần thiết cho việc khâm, niệm, khăn tang, hương, nến, hoa, thuê xe tang và các chi phí khác cho việc chôn cất số tiền 26.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần số tiền 50.000.000 đồng. Tổng số tiền yêu cầu bị cáo bồi thường là 112.700.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường số tiền 100.000.000 đồng nên yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại là 12.700.000 đồng.

Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền còn lại là 12.700.000 đồng cho người đại diện hợp pháp của bị hại cháu Trương Bảo K là ông Trương Văn L, bà Tẩy Thị L.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Tẩy Thị L yêu cầu được nhận lại chiếc xe mô tô biển số 49G1 - 013.74; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 49G1 – 013.74; bị cáo yêu cầu được nhận lại 01 xe mô tô biển số 49F1-058.11 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 49F1-058.11.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng trình bày luận tội, tranh luận đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo K' Nhã C về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 28/12/2022 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo K' Nhã C phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Qua phân tích đánh giá tính chất mức độ về hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1; điểm a, b khoản 2 Điều 260; các Điều 38; 50; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo K' Nhã C từ 36 đến 42 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại anh Trương Bảo K là ông Trương Văn L, bà Tẩy Thị L số tiền còn lại là 12.700.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển số 49F1-058.11 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 49F1-058.11 là tài sản hợp pháp của bị cáo nên đề nghị trả lại cho bị cáo; 01 xe mô tô biển số 49G1-013.74 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 49G1-013.74 là tài sản hợp pháp của bà L nên đề nghị trả lại cho bà L.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Di Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, bản ảnh phương tiện, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định pháp y về tử thi số 114/KLPY-PC09 ngày 05/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng..., đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03/6/2022, bị cáo K' Nhã C không có giấy phép lái xe theo quy định, có nồng độ cồn trong hơi thở 0.494mg/l khí thở, điều khiển xe mô tô biển số 49F1-058.11 dung tích xi lanh 134,36 cm<sup>3</sup> khi đến Km 99+350 Quốc lộ 28 thuộc thôn H, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng đã điều khiển phương tiện không đúng phần đường, đi lấn qua phần đường trái dành cho xe đi ngược chiều và đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 49G1 – 013.74 do Trương Bảo K điều khiển, hậu quả làm Trương Bảo K tử vong. Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1; điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả, đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành

vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về quyết định hình phạt: Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rõ việc điều khiển xe mô tô dung tích trên 50cm<sup>3</sup> chạy trên đường phải có giấy phép lái xe theo quy định; không được uống rượu, bia, chất kích thích khác khi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ; phải đi theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định nhưng bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định, có nồng độ cồn trong hơi thở 0.494mg/l khí thở, điều khiển xe mô tô biển số 49F1-058.11 dung tích xi lanh 134,36 cm<sup>3</sup> đi không đúng chiều đi của mình, đi không đúng làn đường, phần đường, đã vi phạm điểm a khoản 7 Điều 5 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ; vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng làm một người chết là hành vi vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây mất trật tự an toàn tại địa phương, lỗi gây ra tai nạn thuộc về bị cáo. Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí cứu chữa tại Trung tâm y tế huyện Di Linh số tiền 2.000.000 đồng, tiền thuê xe cấp cứu từ Trung tâm y tế huyện Di Linh đến Bệnh viện 2 Lâm Đồng tại thành phố Bảo Lộc số tiền 2.000.000 đồng, tiền thuê xe cấp cứu từ thành phố Bảo Lộc đến thành phố Hồ Chí Minh và chiều ngược lại số tiền 4.700.000 đồng; chi phí mai táng gồm: Tiền mua quan tài, đồ niệm, cúng số tiền 28.000.000 đồng; chi phí cho việc chôn cất, các vật dụng cần thiết cho việc khâm, niệm, khăn tang, hương, nến, hoa, thuê xe tang và các chi phí khác cho việc chôn cất số tiền 26.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần số tiền 50.000.000 đồng. Tổng số tiền yêu cầu bị cáo bồi thường là 112.700.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường số tiền 100.000.000 đồng nên yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại là 12.700.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 12.700.000 đồng cho người đại diện hợp pháp của bị hại cháu Trương Bảo K là ông Trương Văn L, bà Tầy Thị L nên ghi nhận sự thỏa thuận này giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô biển số 49G1-013.74 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 49G1-013.74 là tài sản hợp pháp của bà L nên trả lại cho bà

L là phù hợp; 01 xe mô tô biển số 49F1-058.11 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 49F1-058.11 là tài sản hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm cho việc thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo K' Nhã C phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

**2. Về hình phạt:** Áp dụng điểm a khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 260; các Điều 38; 50; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo K' Nhã C 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án.

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584; 585; 586, 591; 593 Bộ luật dân sự. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo K' Nhã C và người đại diện hợp pháp của bị hại cháu Trương Bảo K là ông Trương Văn L, bà Tây Thị L. Bị cáo K' Nhã C có trách nhiệm bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Trương Bảo K là ông Trương Văn L, bà Tây Thị L số tiền 12.700.000 (Mười hai triệu bảy trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

**4. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bà Tây Thị L 01 xe mô tô biển số 49G1-013.74 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 49G1-013.74 l.

Trả lại cho bị cáo K' Nhã C 01 xe mô tô biển số 49F1-058.11 và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 49F1-058.11 nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm cho việc thi hành án.

(Có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/12/2022 và ngày 11/01/2023 giữa Công an huyện Di Linh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh).

**5. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo K' Nhã C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 635.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

**6. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**7. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự** thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Công an huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS - AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Đoàn Văn Chiến**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Dũng – Bùi Ngọc Hà**

**Đoàn Văn Chiến**